TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 16-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa

Bà Trần Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Mã Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2023/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tư H, (tên gọi khác: Không); sinh ngày 10 tháng 3 năm 1978 tại huyện T, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT: Xóm X, xã P, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi tạm trú: Khu V, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tư U (đã chết) và bà Trần Thị Y; vợ: Nguyễn Thị Hồng M và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/3/2023 đến nay; có mặt.

- Các bị hại:

1. Cháu Hoàng Tuấn K, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2006; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Tuấn K:

1. Anh Hoàng Đức T, sinh năm 1981; có mặt.

2. Chị Âu Thị S, sinh năm 1983; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

2. Cháu Lương Tuấn A, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2006; địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Lương Tuấn A:*

1. Anh Lương Văn D, sinh năm 1979; vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1981; có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Công ty Cổ phần DV Vận tải và TM C; địa chỉ: Số E Đường G, phường Q, Quận U, TP Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của Công ty Cổ phần DV Vận tải và TM C: Bà Phạm Thị M - Chức vụ: Tổng Giám đốc. *Người đại diện theo ủy quyền của bà Phạm Thị M:* Anh Trần Quang D1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn E1, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Anh Trần Quang D1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn E1, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

3. Chị Âu Thị S, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Âu Thị G; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Thanh O; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Nguyễn Tư H làm nghề lái xe tự do. Ngày 27/12/2022, Nguyễn Tư H đang ở bãi xe cửa khẩu T (thuộc huyện V1, tỉnh Lạng Sơn) đợi chuyển hàng qua cửa khẩu thì nhận được điện thoại của Trần Quang D1 (Sinh năm 1991, trú tại Thôn E1, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh) gọi đến nhờ H ra khu vực bến xe X (thuộc khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) để lái xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX vào Cửa khẩu T để chở hàng. Do xe của H vẫn chưa được đi sang cửa khẩu nên H đã đồng ý. Khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, H một mình bắt xe ôm từ cửa khẩu T đến bến xe X thì thấy xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX đang đỗ ở mép đường gần cổng bến xe. Do trước đó D1 dặn chìa khoá để ở trong xe nên H đã dùng tay đẩy cửa kính xuống lấy chìa khoá trong xe và mở cửa xe. Sau đó, đến khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX từ khu vực cổng bến xe X ra Quốc lộ F (là đoạn đường đôi có dải phân cách cứng phân chia hai chiều đường xe chạy) rồi đi theo hướng cửa khẩu H - Hà Nội. Tuy nhiên, H đã điều khiển xe ô tô đi không đúng làn đường, đi ngược chiều của đường một chiều. Khi đến Km F1 Quốc lộ F, thuộc khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn H phát hiện xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178XX do Hoàng Tuấn K (Sinh

năm 2006, trú tại Thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) điều khiển chở theo Lương Tuấn A (Sinh năm 2006, trú tại Thôn P, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn) đang đi hướng Hà Nội - Hữu Nghị. Do khoảng cách gần và chủ quan không kịp xử lý tình huống nên đã đâm trực diện vào xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178XX. Sau khi tai nạn xảy ra, Nguyễn Tư H đã nhảy xuống xe kiểm tra phát hiện 02 người bị thương nên đã hô gọi người xung quanh và hỗ trợ đưa người bị nạn đi cấp cứu, đồng thời lúc này H mới phát hiện bản thân đã điều khiển xe đi ngược chiều của đường một chiều. Hậu quả: Hoàng Tuấn K, Lương Tuấn A bị thương, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi tai nạn xảy ra, H đã đến Công an huyện Cao Lộc trình báo toàn bộ sự việc như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường đôi được phân chia bằng dải phân cách cứng rộng 7,8m. Mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng, chiều đi hướng Hữu Nghị - Hà Nội rộng 8,85m, chiều đi hướng Hà Nội - Hữu Nghị rộng 9m. Liền kề với mép đường bên phải hướng Hà Nội - Hữu Nghị là dải phân cách cứng rộng 3m phân chia với một phần đường khác. Từ tâm trục bánh lốp xe (1) bên trái xe ô tô đầu kéo về hướng Hà Nội là hệ thống biển chỉ dẫn: biển báo giao nhau với đường không ưu tiên W.2076, biển báo cấm đỗ xe P.131a, biển cảnh báo nguy hiểm được lắp trên giá long môn. Từ tâm trục bánh lốp xe ngoài số 3 bên phải xe đầu kéo cách 16,3m về bên phải hướng Hà Nội - Hữu Nghị là biển báo cấm đi ngược chiều P.102 được cắm trên dải phân cách cứng. Nơi xảy ra tai nạn có hệ thống đèn cao áp đang hoạt động.

Phương tiện và các dấu vết liên quan được đo hướng Hữu Nghị - Hà Nội và đo vào bên trái mép dải phân cách cứng bên trái theo hướng Hữu Nghị - Hà Nội là mép đường chuẩn. Lấy điểm mốc là cột điện số 67A tại mép đường bên phải của đường theo hướng Hữu Nghị - Hà Nội cách đầu vết trượt màu đen (1) là 37,5m để đo phương tiện và các dấu vết có liên quan, kết quả:

Số (1) là vết trượt màu đen trên mặt đường nhựa có diện 44,10m x 0,42m có chiều hướng Hữu Nghị - Hà Nội, đầu vết hướng Hữu Nghị cách mép chuẩn là 4,95m, cuối vết kết thúc ở dưới bánh lốp (1) bên phải xe ô tô đầu kéo, cách mép bên trái của dải phân cách cứng, từ đầu vết (1) cách đầu vết (2) là 1,9m.

Số (2) là vết trượt màu đen trên mặt đường nhựa có diện 38,4m x 0,42m có chiều hướng Hữu Nghị - Hà Nội, đầu vết số (2) hướng Hữu Nghị và cách mép chuẩn là 3,1m, cuối vết kết thúc ở dưới hai bánh lốp số 2 bên trái xe ô tô đầu kéo và cách mép chuẩn là 2,28m.

Số (3) là vết cầy trượt có chiều hướng Hữu Nghị - Hà Nội có diện 13,7m x 0,3m. Đầu vết cách mép chuẩn là 3,65m, cuối vết cách mép chuẩn là 3,7m; đầu vết (3) cách tâm trục bánh lốp ngoài số 3 bên trái ô tô đầu kéo là 1,6m.

Số (4) là vị trí xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C-581.XX, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Hữu Nghị. Tâm trục 1 bánh lốp bên trái xe ô tô đầu kéo cách mép chuẩn là 1,95m, tâm trục 3 bánh lốp ngoài bên trái của ô tô đầu kéo cách mép chuẩn là 2,3m. Từ tâm trục 1 bánh lốp xe ô tô đầu kéo cách tâm vùng mảnh vỡ (5) là 4,3m.

Số (5) là vùng mảnh vỡ nhựa có diện 11,10m x 4,5m, tâm vùng nhựa vỡ cách mép 2,4m.

Số (6) là vị trí xe mô tô 12D1-178.XX đã được người dân dựng đứng trên mặt đường, tâm trục bánh trước xe mô tô cách mép chuẩn là 3,75m, tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép chuẩn là 3,2m. Tâm trục sau xe mô tô cách tâm vết dịch màu hồng (nghi là máu) là 1,6m.

Số (7) là vết dịch màu hồng (nghi là máu) có diện 3,1m x 0,45m, tâm vết dịch cách mép 4,4m.

Toàn bộ các dấu vết từ (1) đến (7) nằm trên phần đường một chiều Hữu Nghị - Hà Nội.

Kiểm tra nồng độ cồn, ma tuý, các chất kích thích khác đối với Nguyễn Tư H thời điểm ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn, kết quả: Không có nồng độ cồn, âm tính với ma tuý và các chất kích thích khác. Có giấy phép lái xe ô tô hạng FC có giá trị đến 14/03/2024.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX, nhãn hiệu International, số loại Prostar, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng, bị hỏng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 064062, biển số đăng ký 51C - 581.XX; 01 (một) giấy chứng nhận đăng kiểm số EA 0861232, biển số đăng ký 51C - 581.XX; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô, biển số đăng ký 51C - 581.XX; 01 (một) giấy phép lái xe số 790112007674, hạng FC, có giá trị đến ngày 14/3/2024, mang tên Nguyễn Tư H; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178.XX, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đỏ đen, đã qua sử dụng, bị hỏng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 004059, biển số đăng ký 12D1 - 178.XX; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS và tự nguyện của chủ xe mô tô, biển số đăng ký 12D1 - 178.XX.

**** Kết quả khám nghiệm phương tiện:***

- Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C-581.XX: mặt ca lăng phía trước đầu xe bị gẫy bung bật có diện 0,53m x 0,69m, lưới kéo bảo vệ liền kề phía sau mặt ca lăng bị rách đẩy dồn từ trước về sau; Cụm ba đờ xốc phía trước bị bung bật, nứt vỡ rời khỏi vị trí ban đầu có diện 2,5m x 0,5m, vị trí đẩy dồn về sâu 0,13m; Phía trên ba đờ xốc có bám dính chất màu đỏ diện 0,38m x 0,04m; Khung sắt si góc bên trái liền kề với ba đồ xốc phía trước có vết mài xước lộ ánh kim diện 0,25m x 0,25m, tại vị trí phía trên góc bên trái của khung sắt si có vết bẹp lõm đẩy dồn từ phía trước về sau, độ lõm sâu 0,02m, cách mặt đất 0,7m.

- Xe mô tô biển kiểm soát: 12D1-178.XX, nhãn hiệu YAMAHA màu đen - đỏ: Gương chiếu hậu bên trái bị nứt vỡ xô lệch từ trên xuống dưới, từ trái qua phải; Ốp cao su nắm bên trái bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; Đầu tay phanh bên phải có vết trượt xước lộ ánh kim loại diện 0,02m x 0,02m; Cụm điều khiển đèn chiếu sáng đèn tín hiệu, còi bị xô lệch từ trong ra ngoài; Ốp nhựa bảo vệ phía sau đầu xe bị bung bật, nứt vỡ diện 0,17m x 0,13m; Cụm đồng hồ bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, đẩy dồn từ phía sau về phía trước, từ trái sang phải; Toàn bộ ốp nhựa bảo vệ phía trước đầu xe và yếm hai bên bị vỡ bung bật khỏi vị trí ban đầu; Toàn bộ cụm đèn chiếu

sáng, đèn tín hiệu bị bung bật nứt vỡ khỏi vị trí ban đầu; Trục càng xe phía trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; Toàn bộ cung giảm xóc phía trước và bánh lốp phía trước bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; Hai trục giảm xóc phía trước bị cong vênh đẩy dồn từ trước về sau từ trái sang phải, trên bề mặt thanh giảm xóc bên trái có vết trượt xước lộ ánh kim có diện 0,04m x 0,03m; Chắn bùn phía trước bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; Lốp bánh xe phía trước có vết rách cao su tại vị trí 17M-C diện 0,06m x 0,02m; Vành bánh lốp phía trước bị cong vênh đẩy dồn từ trái qua phải tại vị trí chân van; Ốp nhựa ống yếm trung tâm bị bung bật nứt vỡ diện 0,17m x 0,16m; Phía trướcmáy có vết trượt xước lộ ánh kim loại diện 0,03m x 0,02m; Đầu cầu số phía trước có vết rách cao su trượt xước kim loại diện 0,02m x 0,02m; Đầu cầu số phía sau bị xô lệch đẩy dồn từ phải sang trái; Đầu chân giẫm phía trước bên trái có vết mài xước kim loại bám dính bột đá diện 0,03m x 0,03m; Ốp bảo vệ đầu chân phanh bị móp méo biến dạng, mặt ngoài phía dưới cầu chân phanh có vết mài xước lộ ánh kim bám dính chất bột đá diện 0,16m x 0,01m có chiều hướng từ phía trước về sau; Mặt ngoài phía dưới giá để chân phía trước bên phải có vết mài xước lộ ánh kim diện 0,03m x 0,03m có chiều hướng từ trước về sau; Mặt ngoài ốp bảo vệ ống xả có vết mài xước nham nhở diện 0,39m x 0,04m, trên bề mặt bám dính chất bột đá.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 42/2023/PYTT ngày 28/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đối với Hoàng Tuấn K kết luận: " Sẹo sây xước vùng trán: 03%; Sẹo sây xước góc miệng trái: 03%; Sẹo vết thương đùi phải: 03%; Sẹo vết thương gối phải: 02%; 02 Sẹo vết mổ cẳng tay trái: 04%; Sẹo dẫn lưu đùi trái: 01%; Sẹo vết mổ đùi trái: 02%; Sẹo dẫn lưu cẳng chân trái: 01%; Sẹo vết mổ cẳng chân trái: 02%; Tổn thương thùy trán: 26%; Tụ máu dưới màng cứng: 05%; Chảy máu dưới nhện: 11%; Vỡ xương trán: 08%; Gãy 02 xương cẳng tay trái: 11%; Gãy ngành chậu mu phải: 11%; Gãy xương đùi trái: 21%; Gãy xương cẳng chân trái: 11%; Chấn động não: 01%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại theo nguyên tắc cộng trong Thông tư là: 74% (Bảy mươi tư phần trăm)".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 41/2023/PYTT ngày 28/02/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đối với Lương Tuấn A kết luận: "Sẹo sây xước vùng trán: 09%; 02 Sẹo vết thương vùng đuôi cung mày trái: 06%; Sẹo vết thương mi mắt trái: 03%; Sẹo sây xước ngón II tay phải: 01%; 02 Sẹo sây xước mu bàn tay phải: 02%; Sẹo vết mổ đùi trái vòng qua khoeo chân sang đến gối trái: 03%; Chấn động não, điều trị ổn định: 01%.Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại theo nguyên tắc cộng trong Thông tư là: 21% (Hai mươi mốt phần trăm)".

Tại Kết luận giám định kỹ thuật số 09/GĐKT-ĐK ngày 16/1/2023 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: "Đối với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX: Tại thời điểm kiểm tra các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Đối với xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178XX: Hệ thống chiếu sáng phía trước, các đèn tín hiệu, còi không có đủ cơ sở để kết luận. Các hệ thống an toàn còn lại đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật".

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 03/KL- HĐĐGTS ngày 06/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận: "Phần tài sản bị

hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C – 581.XX, nhãn hiệu: International, số loại: Protar, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng, có giá trị là: 13.700.000 đồng (Mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng). Phần tài sản bị hư hỏng của xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178XX, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: Đỏ đen, đã qua sử dụng, có giá trị là: 3.820.000 đồng (Ba triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng)".

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, đại diện xe ô tô biển kiểm soát: 51C- 581.XX và bị cáo Nguyễn Tư H đã bồi thường cho Hoàng Tuấn K số tiền là 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng), cho Lương Tuấn A số tiền là 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Việc thoả thuận bồi thường giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, cam kết không khiếu kiện, khiếu nại liên quan đến vụ tai nạn nêu trên.

Đối với thiệt hại về tài sản của chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178.XX xác định là của bà Âu Thị S là mẹ của Hoàng Tuấn K đã được bồi thường và đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Đối với thiệt hại bị hư hỏng của xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX, nhãn hiệu: International, số loại: Protar, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng, có giá trị là: 13.700.000 đồng (Mười ba triệu bảy trăm nghìn đồng). Công ty Cổ phần DV Vận tải và TM C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Đối với Hoàng Tuấn K: Tại Bệnh án ngoại khoa ngày 04/01/2023 của Bệnh viện Hữu nghị Việt - Đức cho thấy kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol trong máu của Hoàng Tuấn K là 7,020mmol/l (tương đương 32,34mg/100ml máu). Do vậy, đủ căn cứ xác định Hoàng Tuấn K điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn. Việc Hoàng Tuấn K điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa đủ điều kiện (chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe theo quy định), có nồng độ cồn chở theo Lương Tuấn A dẫn đến tai nạn làm Lương Tuấn A ngồi phía sau bị thương tích 21% đã vi phạm vào khoản 9, Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định về các hành vi bị nghiêm cấm "Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định" và điểm c, khoản 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP quy định "Điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50miligam/100ml máu…." . Do đó, Hoàng Tuấn K phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả đã gây ra. Do mức độ thương tích của Lương Tuấn A và thiệt hại tài sản chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Tuy nhiên, hành vi của Hoàng Tuấn K đã bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 107/CT-VKS, ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Tư H về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Tư H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Các bị hại trình bày nội dung sự việc phù hợp với lời khai của bị cáo về diễn biến sự việc xảy ra, bị cáo và các bị hại, những người đại diện hợp pháp của các bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, phía các bị hại và những người đại diện hợp pháp của các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; các bị hại, những người đại diện hợp pháp của các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Âu Thị S trình bày: Chiếc xe mô tô BKS: 12D1 - 178.XX là của tôi, con trai tôi Hoàng Tuấn K đã lấy xe để đi sau đó bị tai nạn, xe bị hư hỏng nhẹ, bị cáo đã bồi thường thiệt hại xe cho tôi và trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho tôi, nay tôi không có yêu cầu gì thêm.

Công ty Cổ phần DV Vận tải và TM C, người đại diện theo ủy quyền anh Trần Quang D1 và anh Trần Quang D1 cũng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Nhưng lời khai tại cơ quan điều tra anh trình bày: Công ty Cổ phần DV Vận tải và TM C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về chiếc xe ô tô và trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe và toàn bộ giấy tờ xe cho Công ty Cổ phần DV Vận tải và TM C, nay không có yêu cầu gì thêm; còn việc bản thân anh có hỗ trợ cho bị cáo 20.00.000 đồng để bồi thường cho bị hại, anh không yêu cầu bị cáo phải trả lại cho anh số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tư H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tư H.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và các bị hại, đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản gồm: 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX và các giấy tờ liên quan cho Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại C là chủ sở hữu hợp pháp; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178.XX và các giấy tờ liên quan cho bà Âu Thị S là chủ sở hữu hợp pháp và 01 (một) giấy phép lái xe số 790112007674, hạng FC, có giá trị đến ngày 14/3/2024, mang tên Nguyễn Tư H cho bị cáo Nguyễn Tư H. Xét thấy, việc trả lại tài sản, giấy tờ trên không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Tư H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo; các bị hại; những người đại diện theo pháp luật của các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của vị Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của bản thân. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với các chứng cứ khác và những người tham gia tố tụng đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện theo pháp luật của bị hại là anh Lương Văn D (không có lý do); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Công ty Cổ phần DV Vận tải và TM C, người đại diện theo ủy quyền anh Trần Quang D1 (có đơn xin xét xử vắng mặt); người làm chứng (vắng mặt không có lý do). Xét thấy, các bị hại; người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc những người này vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, bản Kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản kiểm tra nồng độ cồn, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 27/12/2022, tại tại Km F1 Quốc lộ F, thuộc địa phận khu K, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Tư H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX tham gia giao thông do đi không đúng làn đường, đi ngược chiều của đường một chiều gây va chạm với xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178XX do Hoàng Tuấn K điều khiển chở theo Lương Tuấn A, đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Hoàng Tuấn K thương tích 74%, Lương Tuấn A thương tích 21%, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9, Luật Giao thông đường bộ quy định về Quy tắc chung và được cụ thể hoá tại điểm b, khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐCP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ "..... đi ngược chiều của đường một chiều, đi ngược chiều trên đường có biển cấm đi ngược chiều…" nên hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm c khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi của bị cáo gây ra xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an toàn giao thông tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là do lỗi vô ý, cẩu thả, đi không đúng làn đường, đi ngược chiều của đường một chiều, nên đã để xảy ra tai nạn và hậu quả gây thương tích cho các bị hại Hoàng Tuấn K, Lương Tuấn A, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[5] Trong vụ tai nạn này còn lỗi của bị hại Hoàng Tuấn K, cụ thể là bị hại "Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định" và "Điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 50miligam/100ml máu…." Xét thấy, các hành vi này chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi trên. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Để có mức án thỏa đáng đối với bị cáo, ngoài việc xem xét về lỗi của các bên, tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

[7] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân tại nơi cư trú.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có lỗi một phần; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu toàn bộ hậu quả; các bị hại, những người đại diện hợp pháp của các bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tại phiên Tòa đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[10] Từ những phân tích đánh giá nêu trên. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ các điều kiện quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao; việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để cho bị cáo cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và sự giúp đỡ của gia đình cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[11] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Tư H.

[12] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo và các bị hại; đại diện hợp pháp của các bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã thỏa thuận bồi thường xong. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[13] Đối với bà Âu Thị S là mẹ của Hoàng Tuấn K là là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô BKS: 12D1 - 178.XX. Ngày 27/12/2022, Hoàng Tuấn K lấy xe mô tô tham gia

giao thông nhưng bà Âu Thị S không ở nhà nên không biết Hoàng Tuấn K lấy xe đi từ khi nào. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ xem xét xử lý bà Âu Thị S về hành vi Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[14] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại toàn bộ tài sản gồm: 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 51C - 581.XX và các giấy tờ liên quan cho Công ty Cổ phần dịch vụ vận tải và thương mại C là chủ sở hữu hợp pháp; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 12D1 - 178.XX và các giấy tờ liên quan cho bà Âu Thị S là chủ sở hữu hợp pháp và 01 (một) giấy phép lái xe số 790112007674, hạng FC, có giá trị đến ngày 14/3/2024, mang tên Nguyễn Tư H cho bị cáo Nguyễn Tư H. Xét thấy, việc trả lại tài sản và giấy tờ không ảnh hưởng đến giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[15] Về án phí: Bị cáo bị kết án, nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; các bị hại; người đại diện theo pháp luật của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tư H phạm Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tư H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/01/2024. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm

phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tư H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; các bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Thị Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp CA H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Những người ĐD theo pháp luật của các bị hại;
- Người có QL,NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.